

# CÂU TRẦN THUẬT ĐƠN CÓ TỪ LÀ

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được kiểu câu trần thuật đơn có từ *là* ;
- Biết đặt câu trần thuật đơn có từ *là*.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. SGK phân loại câu trần thuật đơn, dựa vào tiêu chí – dùng / không dùng từ *là* thành hai kiểu chính :

- Câu trần thuật đơn có từ *là* ;
- Câu trần thuật đơn không có từ *là*.

2. Hai kiểu câu này trong một số tài liệu nghiên cứu về ngữ pháp tiếng Việt được gọi là *câu luận* (câu có từ *là*) và *câu tả* (câu không có từ *là*). Bên cạnh sự khác nhau về hình thức, giữa hai kiểu câu này còn tồn tại sự khác nhau về ý nghĩa khái quát :

- **Câu tả** : Miêu tả hoạt động, trạng thái hay tính chất của sự vật.
- **Câu luận** : Biểu thị một quá trình suy luận nhằm xác định đặc trưng của sự vật.

3. Cần chú ý, không phải bất kì câu nào có từ *là* đều được gọi là câu luận (câu trần thuật đơn có từ *là*). Vấn đề quan trọng ở chỗ từ *là* phải làm một bộ phận của vị ngữ. Những câu như sau không được coi là câu trần thuật đơn có từ *là* :

- *Người ta gọi chàng là Sơn Tinh.*
- *Vua nhớ công ơn tráng sĩ, phong là Phù Đổng Thiên Vương.*

Trong các câu này từ *là* nối động từ với phụ ngữ của động từ. Cụ thể :

Người ta      gọi      chàng      là Sơn Tinh.  
C                  V                  P1                  P2

Vua nhớ công ơn tráng sĩ, phong      là Phù Đổng Thiên Vương.  
C    V1                  P                  V2                  P

Ghi chú : P – phụ ngữ.

Vị ngữ trong các câu đã cho là động từ (*gọi* trong câu 1 ; *nhớ* và *phong* trong câu 2), do vậy, các câu này không được gọi là các câu trần thuật đơn có từ *là* (câu luận).

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Phân lí thuyết của tiết học tập trung vào hai vấn đề :

- Tìm hiểu đặc điểm chung của câu trần thuật đơn có từ *là* ;
- Phân loại kiểu câu trần thuật đơn có từ *là*.

**Hoạt động 1.** Tìm hiểu đặc điểm chung của câu trần thuật đơn có từ *là*.

1. Xác định chủ ngữ và vị ngữ như sau :

a) Bà đỡ Trần / là người huyện Đông Triều.  
C                                  V

b) Truyền thuyết / là loại truyền dân gian... kì ảo.  
C                                  V

c) Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô / là một ngày trong trời, sáng sủa.  
C                                  V

d) Dế Mèn trêu chị Cốc / là đại.  
C                                  V

Ghi chú : Câu d có cụm C – V làm chủ ngữ (C : *Dế Mèn*, V : *trêu chị Cốc*) nhưng vẫn là câu đơn vì nòng cốt câu chỉ do một cụm C – V tạo thành.

2. Vị ngữ của các câu đã cho do các cụm từ sau tạo thành :

a) là + cụm danh từ : là người huyện Đông Triều ; là loại truyện... kì ảo ; là một ngày trong trời, sáng sủa.

b) là + tính từ : là dại.

3. Trước vị ngữ chỉ có thể chen các cụm từ *chẳng phải, không phải,...* Ví dụ :

– Nhạc của trúc, nhạc của tre không phải là khúc nhạc đồng quê.

– Để Mèn treu chị Cốc không phải là dại.

**Hoạt động 2.** Ghi nhớ.

GV cho HS đọc thầm rồi nêu lại đặc điểm của câu trần thuật đơn có từ là.

**Hoạt động 3.** Phân loại câu trần thuật đơn có từ là.

GV hướng dẫn HS trả lời từng câu hỏi rồi rút ra bốn kiểu câu thường gặp (như đã trình bày trong phần *Ghi nhớ*) :

– Câu định nghĩa : câu b.

– Câu giới thiệu : câu a.

– Câu miêu tả (hoặc giới thiệu) : câu c.

– Câu đánh giá : câu d.

**Hoạt động 4.** Ghi nhớ.

GV yêu cầu HS đọc thầm rồi trình bày lại kết quả phân loại câu trần thuật đơn có từ là.

**Hoạt động 5.** Làm bài tập. (Tuỳ theo thời gian còn lại, GV lần lượt cho HS làm các bài tập trong SGK.)

## IV – GỢI Ý GIẢI MỘT SỐ BÀI TẬP

### Bài tập 1

Trừ những câu nêu ở ví dụ b và ví dụ đ, các câu còn lại đều là câu trần thuật đơn có từ là.

### Bài tập 2

a) Hoán dụ / là gọi tên... cho sự diễn đạt.

C

V

c)

– Tre / là cánh tay của người nông dân.

C

V

- Tre / còn là nguồn vui duy nhất của tuổi thơ.

C V

d) Bồ các / là bác chim ri.

C V

e)

- Khóc / là nhục.

C V

- Rên, hèn.

C V

- Van, yếu đuối

C V

} Lược bỏ từ là

- [...] Đại khờ / là những lũ người câm...

C V

### Bài tập 3

Tham khảo các câu sau :

*Nam là bạn thân nhất của em. Bạn Nam học rất giỏi. Năm nào, bạn ấy cũng là học sinh xuất sắc, là "Cháu ngoan Bác Hồ". Em rất thần phục bạn và hứa sẽ phấn đấu học giỏi như bạn Nam.*

- *Nam là bạn thân nhất của em.* – câu dùng để giới thiệu.

- *Năm nào, bạn ấy cũng là học sinh xuất sắc, là "Cháu ngoan Bác Hồ".* – câu dùng để miêu tả.

**Bài tập 4 :** Chính tả. Chú ý những từ ngữ dễ viết sai của HS ở địa phương.

### V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, *Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1983.

2. Nguyễn Minh Thuyết – Nguyễn Văn Hiệp, *Thành phần câu tiếng Việt*, Sđd.

3. Diệp Quang Ban, *Ngữ pháp tiếng Việt* (Sách Cao đẳng Sư phạm), Sđd.